|  |  |
| --- | --- |
| PHÒNG GD&ĐT GIAO THỦY  **TRƯỜNG THCS NGÔ ĐỒNG**  *\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_\_* | **ĐỀ KHẢO SÁT GIỮA HỌC KÌ II**  **NĂM HỌC 2023 - 2024**  **Môn Ngữ văn lớp 6 THCS**  *Thời gian làm bài: 90 phút*  *(Đề khảo sát gồm: 02 trang)* |

1. **MA TRẬN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/ đơn vị kiến thức** | **Mức độ nhận thức** | | | | | | | | | | | | **Tổng**  **% điểm** | |
| **Nhận biết** | | | **Thông hiểu** | | | **Vận dụng** | | | **Vận dụng cao** | | |
| **TNKQ** | **TL** | **TNKQ** | | **TL** | **TNKQ** | | **TL** | **TNKQ** | | **TL** |  | |
| **1** | **Đọc hiểu** | - Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **3** | **0** | **5** | | **0** | **0** | | **2** | **0** | |  | **60** | |
| **2** | **Viết** | - Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. | 0 | 1\* | 0 | | 1\* | 0 | | 1\* | 0 | | 1\* | 40 | |
| - Thuyết minh thuật lại một sự kiện. |
| **Tổng số câu** | | | ***3*** | 1\* | ***5*** | | 1\* | ***0*** | | ***3\**** | ***0*** | | 1\* | **11** | |
| **Tổng điểm** | | | ***1.5*** | ***0.5*** | ***2.5*** | | ***1.5*** | ***0*** | | ***3.0*** | ***0*** | | ***1.0*** | **10** | |
| **Tỉ lệ %** | | | **20** | | | **40%** | | | **30%** | | | **10%** | | | **100** | |

\* **Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

1. **BẢN ĐẶC TẢ**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Kĩ năng** | **Nội dung/Đơn vị kiến thức** | **Mức độ đánh giá** | **Số câu hỏi theo mức độ nhận thức** | | | | | | | |
| **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | **Vận dụng cao** | |
| **1** | **Đọc hiểu** | Truyện dân gian (truyền thuyết, cổ tích).. | **Nhận biết:**  - Nhận biết được những dấu hiệu đặc trưng của thể loại truyện cổ tích; chi tiết tiêu biểu, nhân vật, đề tài, cốt truyện, lời người kể chuyện và lời nhân vật.  - Nhận biết được người kể chuyện và ngôi kể.  **Thông hiểu:**  - Tóm tắt được cốt truyện.  - Lí giải được ý nghĩa, tác dụng của các chi tiết tiêu biểu  - Hiểu được đặc điểm nhân vật thể hiện qua hình dáng, cử chỉ, hành động, ngôn ngữ, ý nghĩ.  - Hiểu và lí giải được chủ đề của văn bản.  - Xác định được nghĩa thành ngữ thông dụng.  **Vận dụng**:  - Rút ra được bài học từ văn bản.  - Nhận xét, đánh giá được ý nghĩa, giá trị tư tưởng hoặc đặc sắc về nghệ thuật của văn bản. | 3 TN | | 5TN | | 2TL | |  | |
| **2** | **Viết** | Kể lại một truyền thuyết hoặc truyện cổ tích. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được bài văn kể lại một truyền thuyết hoặc cổ tích. Có thể sử dụng ngôi thứ nhất hoặc ngôi thứ ba, kể bằng ngôn ngữ của mình trên cơ sở tôn trọng cốt truyện của dân gian. | 1\* | | 1\* | | 1\* | | 1 TL\* | |
| Thuyết minh thuật lại một sự kiện. | **Nhận biết:**  **Thông hiểu:**  **Vận dụng:**  **Vận dụng cao:**  Viết được văn bản thuyết minh thuật lại một sự kiện. Nêu rõ tên của sự kiện. Tái hiện lại một cách khách quan, chân thực các quá trình của sự kiện, kết quả và những tác động của sự kiện đến bản thân hoặc cộng đồng. |
| **Tổng số câu** | | | | | **3 TN** | | **5TN** | | **2 TL** | | **1 TL** | |
| **Tỉ lệ %** | | | | | **20** | | **40** | | **30** | | **10** | |

**\* Ghi chú:** Phần viết có 01 câu bao hàm cả 4 cấp độ. Các cấp độ được thể hiện trong Hướng dẫn chấm.

**C. ĐỀ KIỂM TRA**

**I. ĐỌC HIỂU (6.0 điểm)**

**Đọc văn bản sau rồi thực hiện các yêu cầu bên dưới:**

**Truyện Sự tích Hồ Gươm**

Vào thời giặc Minh  xâm lược nước ta, đi đến đâu chúng cũng tàn sát người dân vô tội, cướp bóc của cải của nhân dân. Cuộc sống của người dân vô cùng cực khổ, và lầm than. Thấy cuộc sống của trăm dân như vậy một số người có lòng yêu nước đã tụ họp lại với nhau cùng bàn bạc làm một cuộc khởi nghĩa để chống lại sự tàn ác và bạo ngược của quân giặc. Trong đó có nghĩa quân ở vùng Lam Sơn.

Tuy nhiên, nghĩa quân cũng chỉ toàn là những người nông dân áo vải, binh khí thì thô sơ mà chưa thu hút được nhiều người nên chưa có đủ sức mạnh để chiến đấu chống lại quân giặc. Rất nhiều lần nghĩa quân đã đứng lên khởi nghĩa nhưng lần nào cũng bị binh tướng nhà Minh đánh cho bại trận. Đức Long Quân [2] nhìn thấy tấm lòng chiến đấu quả cảm và tinh thần yêu nước của nghĩa quân, liền quyết định cho nghĩa quân mượn thanh gươm thần để tăng thêm sức mạnh và sĩ khí chiến đấu cho họ.

Hồi ấy ở Thanh Hóa, có một người đi đánh cá dưới sông, khi kéo lên thấy lưới rất nặng. Anh ta nghĩ thầm trong bụng: “Phen này chắc là được nhiều cá lắm đây!“. Tuy nhiên khi lưới được kéo lên thì không có một con cá nào mà chỉ là một lưỡi gươm cũ. Anh ta liền vứt lưỡi gươm trở lại sông, lần thứ hai chàng kéo lưới, lưỡi gươm ấy lại vướng vào. Lần này anh quăng lưỡi gươm đi xa hơn nữa.

Đến lần thứ ba kéo lưới vẫn là lưỡi gươm đó mắc vào. Thấy lạ, anh liền cầm lưỡi gươm cũ lên và mang về để trong góc nhà. Người đó tên là Lê Thận – một nông dân quê ở Thanh Hóa, có lòng yêu nước nồng nàn, từ lâu đã có ý muốn gia nhập cùng nghĩa quân Lam Sơn.

Lực lượng của nghĩa quân Lam Sơn lúc bấy giờ đã ngày càng đông, muốn chiêu binh thêm những người tài giỏi và có lòng yêu nước tham gia. Lê Thận có sức khỏe cùng với lòng yêu nước mong đánh đuổi giặc ngoại xâm từ lâu nên đã gia nhập nghĩa quân. Anh tham gia những trận chiến quan trọng và góp nhiều công sức trong các trận thắng lớn, được Lê Lợi vô cùng tin tưởng.

Một lần Lê Lợi đưa quân qua vùng Thanh Hóa đã vào nhà Lê Thận để nghỉ ngơi. Vừa vào tới nhà, Lê Lợi và các tướng lĩnh thấy lưỡi gươm cũ vứt ở xó nhà của Lê Thận phát ra ánh hào quang sáng chói. Mọi người tiến lại cầm lên xem thì thấy trên lưỡi gươm có khắc hai chữ “thuận thiên”. Tất cả vô cùng ngạc nhiên nhưng cũng không nghĩ đó là báu vật, chỉ cho đó là lưỡi gươm bình thường mà thôi.

Thời gian sau, nghĩa quân tổ chức rất nhiều trận đánh trả quân Minh. Trong một đánh không may nghĩa quân bại trận, Lê Lợi bị quân giặc đuổi theo vào trong rừng sâu. Khi đang chạy trốn, ông nhìn thấy có một vật sáng chói trên cành cây. Lấy làm tò mò, Lê Lợi liền trèo lên cành cây thì thấy một cái chuôi gươm nạm ngọc  sáng lấp lánh. Lại nhớ tới hôm ở nhà Lê Thận có lưỡi gươm phát sáng Lê Lợi liền cầm chuôi gươm về.

Vài hôm sau, gặp Lê Thận, Lê Lợi kể lại chuyện nhặt được chuôi gươm phát sáng và bảo Lê Thận cho mượn lưỡi gươm cũ. Không ngờ sau khi cho lưỡi gươm vào trong chuôi gươm thì lại vừa in như một cặp, lưỡi gươm trở lên sáng chói và sắc nhọn vô cùng.

Lê Thận và mọi người ở đó đều quỳ rạp dưới chân Lê Lợi mà rằng: “Có lẽ đây là gươm báu trời ban, giúp nghĩa quân đánh giặc xâm lược. Nay xin chủ tướng cầm gươm báu để lãnh đạo nghĩa quân đánh đuổi giặc Minh ra khỏi bờ cõi nước ta, để cho muôn dân được hưởng cuộc sống yên bình”.

Lê Lợi nhận thanh gươm từ tay Lê Thận, hứa sẽ dốc hết lòng lãnh đạo nghĩa quân thuận theo ý trời.

Kể từ đó, nghĩa quân đánh đâu thắng đó, trăm trận trăm thắng. Dần dần lực lượng quân Minh bị suy yếu, nghĩa quân không còn phải trốn ở trong rừng nữa, mà chuyển sang đối đầu trực diện. Kho lương thực cũng ngày càng đầy đủ do chiếm được của quân giặc càng giúp cho quân lính cóthêm khí thế chiến đấu hơn trước.

Chẳng bao lâu sau, dưới sự lãnh đạo của Lê Lợi và nhờ gươm thần mà nghĩa quân đã đánh bại quân Minh. Giặc sợ hãi bỏ tháo chạy về phương Bắc, muôn dân lại được thái bình.

Sau khi đánh đuổi hết giặc Minh, Lê Lợi lên ngôi vua để trị vì và thống nhất đất nước.

Một năm sau, khi nhà vua cùng các bề tôi thân tín ngồi thuyền đi dạo trên hồ Tả Vọng trước kinh thành. Đức Long Quân sai rùa vàng lên để lấy lại thanh gươm thần.

Khi thuyền ra tới giữa hồ thì bất ngờ từ dưới làn nước trong xanh, có một con rùa vàng ngoi đầu lên, cất tiếng:

- Thưa nhà vua, lúc trước Đức Long Quân có cho nhà vua mượn thanh gươm thần để đánh giặc. Nay nghiệp lớn đã hoàn thành, xin nhà vua hãy trả lại gươm thần!

Lê Lợi nghe xong, liền cởi thanh gươm bên mình ra, cầm hai tay và dâng lên trước mặt rùa vàng. Thanh gươm bất ngờ bay khỏi tay nhà vua sang miệng rùa vàng. Rùa vàng ngậm lấy gươm, lặn xuống hồ biến mất.

Từ đó, hồ Tả Vọng được đặt tên là [Hồ Gươm](https://thegioicotich.vn/su-tich-ho-guom/) hay hồ Hoàn Kiếm.

***Truyện Sự tích Hồ Gươm***  
- Thế giới cổ tích –

**1. Lựa chọn đáp án đúng cho các câu từ 1 đến 8:**

**Câu 1: Tại sao chúng ta khẳng định Sự tích Hồ Gươm là truyền thuyết?**

A. Ghi chép hiện thực lịch sử cuộc kháng chiến chống quân Minh.

B. Kể về hoạt động của Lê Lợi và nghĩa quân trong quá trình khởi nghĩa.

C. Câu chuyện lịch sử về Lê Lợi và cuộc khởi nghĩa chống quân Minh được kể bằng trí tưởng tượng, bằng sự sáng tạo lại hiện thực lịch sử.

D. Câu chuyện được sáng tạo nhờ trí tưởng tượng của tác giả.

**Câu 2. Ai là người cho nghĩa quân Lam Sơn mượn gươm thần?**

A. Long Vương.

B. Long Quân.

C. Âu Cơ.

D. Là một nhân vật khác.

**Câu3. Tại sao ban đầu nghĩa quân Lam Sơn lại nhiều lần bị thua?**

A. Chưa có gươm thần.

B. Đức Long Quân chưa phù hộ.

C. Trời chưa phó thác trách nhiệm cho Lê Lợi.

D. Thế và lực của nghĩa quân còn non yếu.

**Câu 4: Con vật nào thay Long Quân nhận lại gươm thần?**

A. Rùa thần.

B. Mãng xà.

C. Đại bàng.

D. Rồng.

**Câu 5: Lạc Long Quân cho Lê Lợi mượn gươm có ý nghĩa gì?**

A. Thể hiện tinh thần đoàn kết dân tộc của cuộc kháng chiến.

B. Thể hiện sự vất vả của Lê Lợi trong việc tìm vũ khí chiến đấu.

C. Đề cao sự phát triển nhanh chóng, chiến thắng của cuộc kháng chiến.

D. Đề cao vai trò của những người có công giúp Lê Lợi chiến thắng.

**Câu 6: Chi tiết Lê Lợi được trao gươm báu trong truyện Sự tích Hồ Gươm thể hiện**

A. Lê Lợi là người "nhà Trời" được cử xuống giúp dân ta đánh giặc.

B. tính chất chính nghĩa, hợp lòng dân, ý trời của cuộc khởi nghĩa

C. niềm tin vững chắc của nhân dân ta đối với sự thắng lợi của cuộc khởi nghĩa.

D. cuộc khởi nghĩa Lam Sơn được sự giúp đỡ, phù trợ của thánh thần.

**Câu 7: Xác định từ láy trong các từ sau:**

A. Le lói.

B. Tin tưởng.

C. Của cải.

D. Tàn sát.

**Câu 8: Sau khi nhận được báu vật của đức Long Quân, uy thế của nghĩa quân như thế nào?**

A. Mạnh lên gấp bội và đuổi được quân xâm lược ra khỏi bờ cõi.

B. Ngày một tăng, đánh thắng nhiều trận, làm cho quân xâm lược hoang mang.

C. Không có nhiều thay đổi do không có người biết sử dụng.

D. Yếu hơn so với lúc chưa có báu vật.

**2. Trả lời câu hỏi / Thực hiện yêu cầu sau:**

**Câu 9:**Chi tiết rùa vàng đòi gươm có ý nghĩa như thế nào?(Viết câu trả lời bằng 3 đến 4 câu văn).

**Câu 10:** Từ chi tiết Lê Lợi trả gươm trong truyện, em có suy nghĩ gì về trách nhiệm của bản thân trong việc giữ gìn hòa bình trong giai đoạn hiện nay?(Viết câu trả lời bằng 4 đến 5 câu văn).

**II. VIẾT: (4.0 điểm)**

Đóng vai một nhân vật trong câu chuyện cổ tích mà em thích và kể lại câu chuyện đó.

**D. HƯỚNG DẪN CHẤM**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Phần** | **Câu** | **Nội dung** | **Điểm** |
| **I. Đọc**  **hiểu** | **1** | C | 0,5 |
| **2** | B | 0,5 |
| **3** | D | 0,5 |
| **4** | A | 0,5 |
| **5** | A | 0,5 |
| **6** | D | 0,5 |
| **7** | A | 0,5 |
| **8** | B | 0,5 |
| **9** | - HS nêu được ý nghĩa của chi tiết.  - Gợi ý: Rùa Vàng hiện lên đòi lại gươm là chi tiết tượng trưng đất nước đã thanh bình, độc lập dân tộc, mang ý niệm ẩn dụ về khát vọng hòa bình. | 1,0 |
| **10** | - Từ chi tiết Lê Lợi trả gươm trong truyện, HS nêu suy nghĩ gì về trách nhiệm của bản thân trong việc giữ gìn hòa bình trong giai đoạn hiện nay.  Gợi ý:  + Cần có ý thức và trách nghiệm bảo vệ đất nước.  + Hãy kiên quyết đấu tranh với những thế lực phản động, âm mưu diễn biến hòa bình.  + Đặc biệt là thế hệ trẻ hôm nay cần tỉnh táo hơn với những âm mưu chia rẽ của các thế lực thù địch hòng bạo loạn lật đổ. | 1,0 |
| **II. Viết** | *a*. *Đảm bảo cấu trúc bài văn tự sự.* | | 0,25 |
| *b. Xác định đúng yêu cầu của đề*: kể*lại một câu chuyện cổ tích bằng ngôi kể thứ nhất.* | | 0,25 |
| *c. Kể lại lại một câu chuyện cổ tích bằng ngôi kể thứ nhất:*  - Giới thiệu nhân vật em định đóng vai, trong truyện cổ tích nào.  - Dẫn dắt chuyển ý, gợi sự tò mò, hấp dẫn với người đọc.  - Trình bày xuất thân của nhân vật.  - Hoàn cảnh diễn ra câu chuyện  - Diễn biến chính:  + Sự việc 1  + Sự việc 2  + Sự việc 3...  - Trình bày các sự việc theo trình tự rõ ràng, hợp lí.  (Kết hợp kể với các yếu tố miêu tả, biểu cảm. Sự việc này nối tiếp sự việc kia một cách hợp lí).  - Kết thúc câu chuyện; Bài học rút ra | | 2.5 |
| *d. Chính tả, ngữ pháp*  Đảm bảo chuẩn chính tả, ngữ pháp Tiếng Việt. | | 0,5 |
| *e. Sáng* tạo: Bố cục mạch lạc, lời kể sinh động, sáng tạo. | | 0,5 |